

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 của tỉnh Nam Định

Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ ban hành về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 (Nghị quyết số 58/NQ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ ban hành về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

2. Kế hoạch phải đảm bảo phù hợp và gắn kết với những chủ trương, định hướng, mục tiêu và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp trọng tâm, trọng điểm, đón đầu các xu hướng kinh doanh mới; phát triển các mô hình kinh doanh mới dựa trên đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh doanh bền vững; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp có khả năng dẫn dắt trong một số ngành, lĩnh vực tiềm năng, tạo động lực tăng trưởng mới và thực hiện các mục tiêu bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như: Hỗ trợ khởi nghiệp; hỗ trợ các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường; hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ chuyển đổi số, công nghệ; hỗ trợ mở rộng thị trường; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực; hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, chủ động thích ứng với tình hình mới, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Phát triển lực lượng doanh nghiệp của tỉnh Nam Định lớn mạnh về số lượng và chất lượng, độc lập, tự chủ và chủ động tích cực hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, hiệu quả. Phấn đấu số doanh nghiệp thành lập mới bình quân mỗi năm trên 1.000 doanh nghiệp và đến hết năm 2025 có trên 15.000 doanh nghiệp

đăng ký thành lập; có tăng trưởng cả về quy mô, chất lượng và tỷ trọng đóng góp vào GRDP của tỉnh. Khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Khẩn trương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Nam Định: Đây mạnh phát triển lực lượng doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi số, liên doanh, liên kết, nâng cao năng lực cạnh tranh: Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Đề án chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết số 77/2022/NQ-HĐND 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ tài chính trong hoạt động khoa học, công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Nam Định. Đây mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị liên quan rà soát, làm việc với các nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án, nhất là các dự án lớn, có khó khăn vướng mắc để trao đổi, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, của dự án theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố Nam Định huy động tổng hợp các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, xã hội hoá nhằm phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng mà đặc biệt là các tuyến giao thông kết nối, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đáp ứng yêu cầu về mặt bằng sản xuất kinh doanh và các hạ tầng kỹ thuật cần thiết với chi phí hợp lý, đảm bảo kết nối thuận tiện với giao thông, tăng cường liên kết giữa khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là công tác giải ngân vốn đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng, xã hội, đặc biệt là đối với các dự án trọng điểm của tỉnh nhằm khơi thông nguồn lực cho hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị tham mưu cho lãnh đạo tỉnh tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất 02 lần/năm với cộng đồng doanh

nghiệp để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Sở Xây dựng: Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan giám sát chặt chẽ hoạt động của thị trường bất động sản và việc huy động vốn của các doanh nghiệp bất động sản, xây dựng.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đẩy mạnh và thực hiện quyết liệt các giải pháp khắc phục "thẻ vàng" IUU của Ủy ban Châu Âu (EC); kịp thời đăng ký, đăng kiểm và cấp giấy phép khai thác thuỷ sản, nhật ký khai thác vào hệ thống VNfishbase để đáp ứng yêu cầu tra cứu thông tin, quản lý tàu cá; đẩy mạnh hoạt động tuần tra, kiểm soát trên sông, trên biển và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về chống khai thác IUU.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường: Đẩy mạnh cải cách, chuyển đổi số trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai, môi trường các cấp trên địa bàn tỉnh theo hướng đơn giản hóa và đăng tải đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; chủ động rà soát, tham mưu kịp thời sửa đổi, bổ sung bãi bỏ các quy định về thủ tục hành chính được ban hành tại địa phương không phù hợp, kéo dài thời gian thực hiện, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch về đất đai đồng thời tổ chức thực hiện theo quy định. Chấn chỉnh công tác tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính nhanh chóng, kịp thời theo quy định.

e) Sở Nội vụ: Tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2025. Rà soát, đánh giá toàn diện bộ chỉ số cải cách hành chính (Par Index), tham mưu triển khai Kế hoạch 111/KH-UBND ngày 29/9/021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2025. Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp.

g) Thanh tra tỉnh: Tiếp tục rà soát các hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, đặc biệt không để tình trạng chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp.

h) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư và quản lý đầu tư đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp.

- Rà soát, kiểm tra, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo chấm dứt hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án trong khu công nghiệp không triển khai hoặc triển khai quá chậm.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình các dự án thực hiện trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý liên quan đến doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật.

i) Công an tỉnh:

- Đảm bảo an ninh, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những doanh nghiệp vi phạm pháp luật, buôn lậu, trốn thuế, buôn bán hàng cấm, hàng giả, gian lận thương mại, vi phạm pháp luật về môi trường... đảm bảo bình đẳng, quyền lợi của các doanh nghiệp chân chính; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự. Tạo môi trường lành mạnh, an toàn để doanh nghiệp, doanh nhân yên tâm sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục hướng dẫn tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí cho doanh nghiệp bảo đảm theo quy định; chỉ đạo về tăng cường phòng ngừa, quyết liệt đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tín dụng đen trên địa bàn tỉnh.

k) UBND các huyện, thành phố Nam Định:

- Thường xuyên theo dõi, rà soát nhằm nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, dự án đầu tư trên địa bàn để kịp thời tháo gỡ khó khăn, khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế.

- Chủ trì phối hợp với Chi cục Thuế cấp huyện tăng cường tuyên truyền, vận động và khuyến khích các hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp, phổ biến khích lệ các hộ kinh doanh về những lợi thế phát triển bền vững và lâu dài khi chuyển sang hoạt động theo hình thức doanh nghiệp.

l) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện vai trò là tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân và người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh; khuyến khích, phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và trung ương để xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kết nối kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và các doanh nghiệp nước ngoài, giữa các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Chủ động trong việc trao đổi, phản ánh với các cơ quan quản lý nhà nước để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước

a) Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công bố, công khai giá các loại vật liệu xây dựng phổ biến trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng theo quy định.

b) Sở Công Thương:

- Nâng sát tình hình hoạt động cung ứng xăng dầu, chỉ đạo các đơn vị đầu mối, phân phối xăng dầu chủ động cung ứng đủ số lượng, cơ cấu chủng loại xăng dầu theo hợp đồng đã ký kết với các đại lý để đảm bảo bán ra bình thường theo đúng giá quy định, đảm bảo thời gian bán hàng, quản lý chặt chẽ hệ thống phân phối xăng dầu trực thuộc, các đại lý thuộc hệ thống phân phối xăng dầu.

- Đẩy mạnh sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của xã hội; giảm cường độ sử dụng năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Phối hợp với các tổ chức tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; sử dụng các trang thiết bị, dây truyền sản xuất có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng.

c) Sở Giao thông vận tải: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng hệ thống giao thông nông thôn phục vụ giao thông cho người lao động và cho sản xuất nông nghiệp.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện tham mưu về phát triển mở rộng vùng sản xuất nông nghiệp, chế biến lâm sản tập trung; phát triển các vùng nuôi trồng thuỷ sản tập trung gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, duy trì và từng bước mở rộng các vùng nuôi ngao đạt chứng nhận ASC.

đ) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh phương án hỗ trợ giảm tiền sử dụng nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định.

e) Cục Thuế tỉnh: Triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp, chỉ đạo toàn ngành kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn; Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023.

g) Chi cục Hải quan Nam Định: Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa trong lĩnh vực hải quan, triển khai có hiệu quả phần mềm thông quan tự động, Đề án nộp thuế điện tử và thông quan 24/7 và các phần mềm ứng dụng khác của ngành trong thực hiện thủ tục hải quan, thuế. Phối hợp với Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại để thống nhất các giải pháp trao đổi thông tin, thực hiện thanh toán điện tử, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

h) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Nam Định:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục tập trung vốn tín dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích phát triển theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh triển khai Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai hoạt động chuyển đổi số và phát triển thanh toán không dùng tiền mặt theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

3. Khắc phục đứt gãy chuỗi cung ứng, đa dạng hóa nguồn cung, tái cơ cấu mặt hàng, mở rộng thị trường

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đa dạng hóa nguồn cung, đối tác, nhà cung cấp nguồn cung nguyên, nhiên, phụ liệu, linh kiện đầu vào đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với các rào cản thương mại, các biện pháp phòng vệ thương mại; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tham gia vào chuỗi giá trị, ứng dụng thương mại điện tử trong tiếp cận thị trường; Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, mở rộng thị trường trong nước; tái cơ cấu mặt hàng và thị trường, tránh tình trạng lệ thuộc vào một số thị trường nhất định.

Thực hiện các nhiệm vụ của ngành Công Thương tại Kế hoạch hành động số 50/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021- 2030” tỉnh Nam Định năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025.

4. Hỗ trợ tái cơ cấu lao động, ổn định việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp 4.0

a) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Triển khai có hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch 124/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Nam Định. Trong đó chú trọng sắp xếp, tổ chức mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng linh hoạt, đa dạng về loại hình, hình thức tổ chức, phân bổ hợp lý về cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ, cơ cấu vùng, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề nghiệp nhất là nhân lực chất lượng cao. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hiệp hội tham gia đổi mới, nâng cao chất

lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; thu hút doanh nghiệp tham gia vào đào tạo, đào tạo lại lao động.

- Đề xuất các biện pháp cần thiết tạo thuận lợi cho việc cung cấp các dịch vụ liên quan đến đào tạo lao động, tuyển dụng lao động và sử dụng lao động đảm bảo phát huy lợi thế nguồn nhân lực của tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực hàng năm để triển khai hoạt động hỗ trợ đào tạo theo quy định Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định:

- Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021 về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ tại Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021. Mục tiêu tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, thân thiện, giảm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Nam Định. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính; làm tốt việc hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp trong và ngoài nước khi tìm hiểu đầu tư vào tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên trực tuyến thông văn bản quốc gia; giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Từng sở, ngành có giải pháp cụ thể để hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua phương thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tăng tỷ lệ nộp hồ sơ, giải quyết hồ sơ trực tuyến của các thủ tục hành chính, giảm chi phí thời gian và chi phí không chính thức cho người dân và doanh nghiệp

- Thường xuyên rà soát theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định; rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa hoặc đề xuất thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, triển khai dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả các hoạt động gấp mặt, đối thoại doanh nghiệp ở các cấp, các ngành trong tỉnh. Chủ động tiếp thu, nắm bắt tình hình, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho

doanh nghiệp, nhà đầu tư, hộ kinh doanh với tinh thần luôn lắng nghe, thấu hiểu và đồng hành cùng doanh nghiệp.

b) Sở Công Thương:

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 03/02/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Nam Định đến năm 2030. Đẩy mạnh chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, nâng cao hiệu quả của công tác xúc tiến thương mại, tạo điều kiện liên kết, hợp tác giữa cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh và các đối tác tiềm năng.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp thông qua các sàn giao dịch thương mại điện tử, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến trong và ngoài nước.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu hoàn thiện quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng phương án giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, hỗ trợ trên địa bàn tỉnh... đảm bảo tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai theo hướng đơn giản hóa, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giúp doanh nghiệp kịp thời tiếp cận được thông tin chính xác, thu hút doanh nghiệp lớn đầu tư vào tỉnh.

d) Sở Tư pháp: Chủ trì, tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động hỗ trợ tư pháp cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2020-2024. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của các thiết chế giải quyết tranh chấp kinh tế, dân sự, trọng tâm là các hoạt động thương lượng, hòa giải, trọng tài thương mại và tòa án nhân dân các cấp, bảo vệ các quyền lợi, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

đ) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Nam Định: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động cấp tín dụng, nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay, phù hợp với quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ ngân hàng, chất lượng phục vụ, rút ngắn thời gian giải quyết cho vay; tiếp tục cải tiến quy trình gửi tiết kiệm, quy trình dịch vụ chuyển tiền, kiều hối, dịch vụ thẻ, dịch vụ tiền mặt và các dịch vụ thanh toán khác để giảm chi phí, rút ngắn thời gian cung cấp dịch vụ cho khách hàng đến giao dịch. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tiền tệ, ngân hàng đảm bảo ổn định, an toàn, cạnh tranh lành mạnh, thượng tôn pháp luật và tôn trọng các quy luật thị trường.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, chủ động hội nhập quốc tế.

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chiến lược quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu hỗ trợ về việc ứng dụng thông tin, chuyển đổi số và hướng dẫn cho các doanh nghiệp trong quy trình quản lý và xét duyệt hồ sơ trên hệ thống trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyên đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tham mưu UBND tỉnh kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

b) Sở Công Thương:

- Đẩy mạnh triển khai và đa dạng hóa hình thức các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, phát triển thị trường trong nước, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh; hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường cho các doanh nghiệp. Hỗ trợ cung cấp thông tin cho doanh nghiệp nắm vững các yêu cầu, điều kiện kỹ thuật, kinh doanh bền vững, giám thải các bon của đối tác và thị trường quốc tế. Tham mưu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết, chuỗi giá trị.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ theo quy định Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và quy định của pháp luật.

c) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành tại Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 09/3/2023 về nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nam Định đến 2030; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 28/4/2023 về việc thực hiện Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 17/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Đề án ứng dụng khoa học và công nghệ để phát triển công nghệ công nghệ sinh học tại tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 20/12/2022 về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030...

- Triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các chương trình khoa học công nghệ cấp quốc gia; đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ thông qua thực hiện các nhiệm vụ

khoa học công nghệ; tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ đủ điều kiện được hưởng các chính sách về thuế thu nhập doanh nghiệp, đất đai, tín dụng theo quy định.

- Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, giải mã, chuyên giao công nghệ; ưu tiên, khuyến khích doanh nghiệp đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ về nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực.

- Hỗ trợ, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh, nhất là các lĩnh vực có khả năng tạo đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai các giải pháp hỗ trợ hình thành phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu và truy xuất nguồn gốc đối với các hàng hóa, nông sản, lâm sản, thực phẩm thiết yếu, tận dụng sức mua của thị trường nội địa.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết và sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp tham gia và chuỗi sản liên kết sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ. Xây dựng, triển khai các chính sách, nguồn vốn thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương, các nguồn vốn hợp pháp khác, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, chuyển đổi từ hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ, doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp nhỏ và vừa kinh doanh bền vững...

e) Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan căn cứ điều kiện thực tế tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí hằng năm thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung của Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023, căn cứ những nhiệm vụ tại Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 01 tháng 12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức truyền thông tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 của tỉnh Nam Định. Trong quá trình thực hiện, cần sửa đổi, bổ sung các đơn vị chủ động đề xuất, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Noi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (để b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đ/c Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố ND;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Các VP, TT;
- Lưu: Vp1, Vp5.

(Phó)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Lan Anh

Hà Lan Anh